

Số: 5228 /QĐ-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các đơn vị trực thuộc
Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2025 - 2026**

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 233/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và viên chức;

Căn cứ Quyết định số 4731/QĐ-SGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2026 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ thành tích của các tập thể trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 và Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố ngày 12 tháng 10 năm 2026;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá, xếp loại tập thể các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2025 - 2026, như sau:

- Công nhận kết quả đánh giá, xếp loại tập thể “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” đối với 312 tập thể;

- Công nhận kết quả đánh giá, xếp loại tập thể “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” đối với 62 tập thể.

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ts*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP (KC).

ts



GIÁM ĐỐC

ts

Nguyễn Tấn Phát

Phụ lục I

DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ “HOÀN THÀNH TỐT NHIỆM VỤ” NĂM HỌC 2025 - 2026

*(Kèm theo Quyết định số 5228/QĐ-SGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2026
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)*

1. Trường Trung học phổ thông Marie Curie;
2. Trường Trung học phổ thông An Lạc;
3. Trường Mầm non Thành Phố;
4. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học;
5. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hiền;
6. Trường Trung học phổ thông Thủ Đức;
7. Trường Trung học phổ thông Phạm Văn Sáng;
8. Trường Trung học phổ thông Bà Điểm;
9. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thượng Hiền;
10. Trường Mầm non 19/5 Thành phố;
11. Trường Trung học phổ thông Trung Phú;
12. Trường Trung học phổ thông Tân Túc;
13. Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Bình Chánh;
14. Trường Trung học phổ thông Chuyên Lê Hồng Phong;
15. Trường Trung học phổ thông Lương Văn Can;
16. Trường Trung học phổ thông Võ Trường Toản;
17. Trường Trung học phổ thông Linh Trung;
18. Trường Trung học phổ thông Trần Khai Nguyên;
19. Trường Trung học phổ thông Trần Phú;
20. Trường Trung học phổ thông Tây Thạnh;
21. Trường Trung học phổ thông Bình Chiểu;
22. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai;
23. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Cánh;
24. Trường Trung học phổ thông Bình Khánh;
25. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Chí Thanh;
26. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Ngô Thời Nhiệm;
27. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Tăng;
28. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trung Trực;

29. Trường Trung học phổ thông Cần Thạnh;
30. Trường Trung học phổ thông Dương Văn Thì;
31. Trường Trung học phổ thông An Nhơn Tây;
32. Trường Trung học phổ thông Mạc Đĩnh Chi;
33. Trường Trung học phổ thông Giồng Ông Tố;
34. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Tiến;
35. Trường Trung học phổ thông Lương Thế Vinh;
36. Trường Trung học phổ thông Bình Tân;
37. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thái Bình;
38. Trường Mầm non Nam Sài Gòn;
39. Trường Phổ thông Năng khiếu Thể dục - Thể thao Bình Chánh;
40. Trường Trung học phổ thông An Nghĩa;
41. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Cầu;
42. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Tân Phú;
43. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành;
44. Trường Trung học phổ thông Lê Trọng Tấn;
45. Trường Trung học phổ thông Tân Thông Hội;
46. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Cừ;
47. Trường Trung học phổ thông Trần Văn Giàu;
48. Trường Phổ thông đặc biệt Nguyễn Đình Chiểu;
49. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ;
50. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông Nam Sài Gòn;
51. Trường Trung học phổ thông Tạ Quang Bửu;
52. Trường Trung học phổ thông Hồ Thị Bi;
53. Trường Trung học phổ thông Trường Chinh;
54. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Thọ;
55. Trường Trung học phổ thông Đa Phước;
56. Trường Trung học phổ thông Vĩnh Lộc;
57. Trường Chuyên biệt Bình Tân;
58. Trường Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo;
59. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Công Trứ;
60. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Đức Trí;
61. Trường Trung học phổ thông Tân Bình;

62. Trường Trung học phổ thông Nam Kỳ Khởi Nghĩa;
63. Trường Trung học phổ thông Bình Chánh;
64. Trường trung học cơ sở và Trung học phổ thông Hồng Hà;
65. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị Diệu;
66. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trương Vĩnh Ký;
67. Trung tâm Thông tin và Chương trình Giáo dục;
68. Trường Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt;
69. Trường Trung học phổ thông Phong Phú;
70. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Diên Hồng;
71. Trường Trung học phổ thông Võ Văn Kiệt;
72. Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn;
73. Trường Trung học phổ thông Phước Long;
74. Trường Trung học phổ thông Tam Phú;
75. Trường Trung học phổ thông Hiệp Bình;
76. Trường Trung học phổ thông Lê Thánh Tôn;
77. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Huân;
78. Trường Trung học phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao;
79. Trường Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Thạnh An;
80. Trường Chuyên biệt Ánh Dương Quận 12
81. Trường Trung học phổ thông Ngô Quyền;
82. Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho Người khuyết tật;
83. Trường Trung học phổ thông Hoàng Hoa Thám;
84. Trường Trung học phổ thông Củ Chi;
85. Trường phổ thông năng khiếu thể dục, thể thao Nguyễn Thị Định;
86. Trường Trung học phổ thông Hùng Vương;
87. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Huệ;
88. Trường Trung học phổ thông Long Trường;
89. Trường Trung học phổ thông Võ Thị Sáu;
90. Trường Trung học phổ thông Trần Quang Khải;
91. Trường Chuyên biệt Cần Thạnh;
92. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Khuyến;
93. Trường Trung học phổ thông Trung Lập;
94. Trường Trung học phổ thông Lê Lợi;

95. Trường Trung học phổ thông Phú Hòa;
96. Trường Trung học phổ thông Bình Phú;
97. Trường Giáo dục Chuyên biệt Tương Lai;
98. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nam Việt;
99. Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục hòa nhập Tân Bình;
100. Trường Trung học phổ thông Ten Lơ Man;
101. Trường Trung học phổ thông Quang Trung;
102. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Hòa Bình;
103. Trường Trung học phổ thông Vĩnh Lộc B;
104. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Khuyến - Bà Rịa - Vũng Tàu;
105. Trường Trung học phổ thông Hòa Bình;
106. Trường Chuyên biệt Quận 10;
107. Trường Trung học phổ thông Phan Đăng Lưu;
108. Trường Trung học phổ thông Đào Sơn Tây;
109. Trường Chuyên biệt Bình Minh;
110. Trường Trung học phổ thông Nguyễn An Ninh;
111. Trường Trung học phổ thông Long Thới;
112. Trường Giáo dục chuyên biệt Niềm Tin;
113. Trường Trung học phổ thông Bùi Thị Xuân;
114. Trường Chuyên biệt Tương Lai Quận 5;
115. Trường Trung học phổ thông Lê Thị Hồng Gấm;
116. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Phạm Ngũ Lão;
117. Trường Trung học phổ thông Gò Vấp;
118. Trường Trung học phổ thông Phước Kiển;
119. Trường Trung học phổ thông Phú Nhuận;
120. Trường Trung học phổ thông Lê Minh Xuân;
121. Trường Trung học phổ thông Trịnh Hoài Đức;
122. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Bình Dương;
123. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Bình Khiêm;
124. Trường Trung học phổ thông Quốc Tế Việt Úc;
125. Trường Trung học phổ thông Phạm Phú Thứ;
126. Trường Trung học phổ thông Trần Phú - Bà Rịa - Vũng Tàu;
127. Trường Trung học phổ thông Thanh Đa;

128. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Khuyến;
129. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quốc Tế;
130. Trường Trung học phổ thông Gia Định;
131. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Du;
132. Trường Trung học phổ thông Dương Văn Dương;
133. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trần Cao Vân;
134. Trường Trung học phổ thông Bình Hưng Hòa;
135. Trường Trung học phổ thông Thủ Thiêm;
136. Trường Trung học phổ thông Võ Minh Đức;
137. Trường Hy Vọng Quận 8;
138. Trường Trung học phổ thông Trần Nguyên Hãn
139. Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa;
140. Trường Trung học phổ thông Bến Cát;
141. Trường Trung học phổ thông chuyên Hùng Vương;
142. Trường Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Bà Rịa - Vũng Tàu
143. Trường Trung học phổ thông Ngô Gia Tự;
144. Trường Trung học phổ thông Thanh Lộc;
145. Trường Trung học phổ thông Trưng Vương;
146. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ - Bà Rịa - Vũng Tàu;
147. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi;
148. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Tri
Phương;
149. Trường Giáo dục chuyên biệt 15/5;
150. Trường Trung học phổ thông Thái Hòa;
151. Trường Tương Lai Quận 3;
152. Trường Trung học phổ thông Vũng Tàu;
153. Trường Trung học phổ thông Phước Vĩnh;
154. Trường Trung học phổ thông Tân Phong;
155. Trường Trung học phổ thông Bưng Riềng;
156. Trường Trung học phổ thông Hàn Thuyên;
157. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trần Đại Nghĩa;
158. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Hồng Đức;
159. Trường Trung học phổ thông Tây Nam;

160. Trường Trung học phổ thông Thường Tân;
161. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Ngô Thời Nhiệm (KV2);
162. Trường Trung học phổ thông Tân Bình - Bình Dương;
163. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Chu Văn An
164. Trường Trung học phổ thông Long Hải - Phước Tỉnh;
165. Trường Giáo dục chuyên biệt Thảo Điền;
166. Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6;
167. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Đinh Thiện Lý;
168. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Linh;
169. Trường Trung học phổ thông Bình An;
170. Trường Trung học phổ thông Bàu Bàng;
171. Trường Trung học phổ thông Đinh Tiên Hoàng;
172. Trường Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Sương Nguyệt Anh;
173. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai - Bình Dương;
174. Trường Trung học phổ thông Minh Đạm;
175. Trường Trung học phổ thông Trần Văn Quan;
176. Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật huyện Củ Chi;
177. Trường Trung học phổ thông Võ Thị Sáu - Bà Rịa - Vũng Tàu;
178. Trường Trung học phổ thông Trần Hữu Trang;
179. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quốc tế Á Châu;
180. Trường Trung học phổ thông Dĩ An;
181. Trường Trung học phổ thông Phước Bửu;
182. Trường Trung học phổ thông Huỳnh Văn Nghệ;
183. Trường Trung học phổ thông Trần Quang Khải - Bà Rịa - Vũng Tàu;
184. Trường Trung học phổ thông Bình Phú - Bình Dương;
185. Trường Trung học phổ thông Ngô Quyền - Bà Rịa-Vũng Tàu;
186. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Cừ - Bà Rịa - Vũng Tàu;
187. Trường nuôi dạy trẻ khiếm thị Hữu Nghị;
188. Trường Giáo dục Chuyên biệt Hy Vọng Quận Gò Vấp;
189. Trường Trung học phổ thông Võ Thị Sáu - Côn Đảo;
190. Trường Trung học phổ thông Bà Rịa;

191. Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật;
192. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trí Đức;
193. Trường Trung học phổ thông Hòa Hội;
194. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Tây Sơn;
195. Trường Hy Vọng Quận 6;
196. Trường Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Minh Hòa;
197. Trường Trung học phổ thông Phú Mỹ;
198. Trường Trung học phổ thông Xuyên Mộc;
199. Trường Trung học phổ thông Dầu Tiếng;
200. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Việt Úc;
201. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Lê Thánh Tông;
202. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Khuyến - Bình Dương;
203. Trường Trung học phổ thông Đông Dương;
204. Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông Phan Châu Trinh;
205. Trường Trung học phổ thông Việt Mỹ Anh;
206. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Phùng Hưng;
207. Trường Trung học phổ thông Hưng Đạo;
208. Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký;
209. Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông Ngôi Sao;
210. Trường Trung học phổ thông Việt Âu;
211. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vạn Hạnh;
212. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Tre Việt;
213. Trường Trung học phổ thông Tân Phước Khánh;
214. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Thái Bình;
215. Trường Trung học phổ thông Nguyễn An Ninh - Bình Dương;
216. Trường Trung học phổ thông An Mỹ;
217. Trường Trung học phổ thông Dương Bạch Mai;
218. Trường Trung học phổ thông Trần Văn Ôn;
219. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Bà Rịa - Vũng Tàu;
220. Trường Trung học phổ thông Phước Hòa;
221. Trường Trung học phổ thông Long Hòa;
222. Trường Trung học phổ thông Lý Thái Tổ;

223. Trường Trung học phổ thông Thanh Tuyên;
224. Trường Trung học phổ thông Việt Nhật;
225. Trường Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Phan Bội Châu;
226. Trường Trung học phổ thông Đào Duy Từ;
227. Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn;
228. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nam Mỹ;
229. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Đình Chiểu;
230. Trường Trung học phổ thông Hắc Dịch;
231. Trường Trung học phổ thông Châu Thành;
232. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Thanh Bình;
233. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Việt Mỹ;
234. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Phan Chu Trinh;
235. Trường phổ thông Dân tộc Nội trú Bà Rịa - Vũng Tàu;
236. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Việt Anh 3;
237. Trường Trung học phổ thông Hoàng Thế Thiện;
238. Trường Trung học phổ thông Phú Lâm;
239. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Việt Anh;
240. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Anh Quốc;
241. Trường Trung học phổ thông An Dương Vương;
242. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Du - Bà Rịa - Vũng Tàu;
243. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool;
244. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Bắc Sơn;
245. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Việt Anh 2;
246. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trí Tuệ Việt;
247. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Việt Anh;
248. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Chu Văn An;
249. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Tiếng Hoa;
250. Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh;
251. Trường Cao đẳng Viễn Đông;
252. Trường Trung cấp Quang Trung;
253. Trường Trung cấp nghề Quang Trung;
254. Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Quận 12;

255. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tân Uyên;
256. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 3;
257. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 7;
258. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 12;
259. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Gia Định;
260. Trường Cao đẳng Đại Việt Sài Gòn;
261. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Phú Giáo;
262. Trường Trung cấp Bách Khoa Thành phố Hồ Chí Minh;
263. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn;
264. Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp Vũng Tàu;
265. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Tân Bình;
266. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 6;
267. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 10;
268. Trường Trung cấp Bách Nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;
269. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Phú Nhuận;
270. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Hóc Môn;
271. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 8;
272. Trường Cao đẳng Văn Lang Sài Gòn;
273. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thuận An;
274. Trung tâm Giáo dục thường xuyên- Dạy nghề - Giới thiệu việc làm Châu Đức;
275. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Bến Cát;
276. Trường Trung cấp nghề Củ Chi;
277. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Nhà Bè;
278. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Bà Rịa - Vũng Tàu;
279. Trường Cao đẳng Du lịch Sài Gòn;
280. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Củ Chi;
281. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 11;
282. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Tân Phú;
283. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Bình Chánh;
284. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Phú Mỹ;
285. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Cần Giò;

286. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Long Điền - Đất Đỏ;
287. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Dĩ An;
288. Trường Trung cấp Âu Việt;
289. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Bình Thạnh;
290. Trường Trung cấp nghề Nhân Đạo;
291. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Gò Vấp;
292. Trường Trung cấp Kinh tế Bình Dương;
293. Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Bồi dưỡng nghiệp vụ Bình Dương;
294. Trường Trung cấp Đại Việt Thành phố Hồ Chí Minh;
295. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Bàu Bàng;
296. Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Dạy nghề - Giới thiệu việc làm Xuyên Mộc;
297. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 1;
298. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 4;
299. Trường Trung cấp Mỹ thuật - Văn hóa Bình Dương;
300. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 5;
301. Trường Trung cấp Mai Linh (nay là Trường Trung cấp Thương mại và Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh);
302. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Bình Tân;
303. Trường Trung cấp Tổng hợp Đông Nam Á (nay là Trường Trung cấp Hàng không và Công nghệ Khải Hoàn);
304. Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương;
305. Trường Cao đẳng Khoa học - Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;
306. Trường Trung cấp Nguyễn Tất Thành;
307. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Dầu Tiếng;
308. Trường Trung cấp Trần Đại Nghĩa;
309. Trường Trung cấp Tây Sài Gòn;
310. Trường Trung cấp Nông lâm nghiệp;
311. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thành phố Thủ Đức;
312. Trường Trung cấp nghề Bình Thạnh./.

Phụ lục II
DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
TẬP THỂ “HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ”
NĂM HỌC 2025 - 2026

*(Kèm theo Quyết định số 5228 /QĐ-SGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2026
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)*

1. Trường Trung học phổ thông Marie Curie;
2. Trường Trung học phổ thông An Lạc;
3. Trường Mầm non Thành Phố;
4. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học;
5. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hiền;
6. Trường Trung học phổ thông Thủ Đức;
7. Trường Trung học phổ thông Phạm Văn Sáng;
8. Trường Trung học phổ thông Bà Điểm;
9. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thượng Hiền;
10. Trường Mầm non 19/5 Thành phố;
11. Trường Trung học phổ thông Trung Phú;
12. Trường Trung học phổ thông Tân Túc;
13. Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Bình Chánh;
14. Trường Trung học phổ thông Chuyên Lê Hồng Phong;
15. Trường Trung học phổ thông Lương Văn Can;
16. Trường Trung học phổ thông Võ Trường Toản;
17. Trường Trung học phổ thông Linh Trung;
18. Trường Trung học phổ thông Trần Khai Nguyên;
19. Trường Trung học phổ thông Trần Phú;
20. Trường Trung học phổ thông Tây Thạnh;
21. Trường Trung học phổ thông Bình Chiểu;
22. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai;
23. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Cánh;
24. Trường Trung học phổ thông Bình Khánh;
25. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Chí Thanh;
26. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Ngô Thời Nhiệm;
27. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Tăng;

28. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trung Trực;
29. Trường Trung học phổ thông Cần Thạnh;
30. Trường Trung học phổ thông Dương Văn Thì;
31. Trường Trung học phổ thông An Nhơn Tây;
32. Trường Trung học phổ thông Mạc Đĩnh Chi;
33. Trường Trung học phổ thông Giồng Ông Tố;
34. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Tiến;
35. Trường Trung học phổ thông Lương Thế Vinh;
36. Trường Trung học phổ thông Bình Tân;
37. Trường Mầm non Nam Sài Gòn;
38. Trường phổ thông năng khiếu Thể dục - Thể thao Bình Chánh;
39. Trường Trung học phổ thông An Nghĩa;
40. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Tân Phú;
41. Trường Trung học phổ thông Lê Trọng Tấn;
42. Trường Trung học phổ thông Tân Thông Hội;
43. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Cừ;
44. Trường Trung học phổ thông Trần Văn Giàu;
45. Trường phổ thông đặc biệt Nguyễn Đình Chiểu;
46. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ;
47. Trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông Nam Sài Gòn;
48. Trường Trung học phổ thông Tạ Quang Bửu;
49. Trường Trung học phổ thông Hồ Thị Bi;
50. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Chu Văn An;
51. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Tiếng Hoa;
52. Trường Cao đẳng Viễn Đông;
53. Trường Trung cấp Quang Trung;
54. Trường Trung cấp nghề Quang Trung;
55. Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Quận 12;
56. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tân Uyên;
57. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 3;
58. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 7;
59. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 12;
60. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Gia Định;

61. Trường Cao đẳng Đại Việt Sài Gòn;
62. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Phú Giáo./.